

ĐỀ ÁN
nâng cao năng lực ứng dụng công nghệ thông tin trong hoạt động kiểm tra, giám sát và thi hành kỷ luật Đảng trong Đảng bộ huyện Bắc Mê, giai đoạn 2021-2025

Phần thứ nhất
SỰ CẦN THIẾT XÂY DỰNG ĐỀ ÁN

I- THỰC TRẠNG CÔNG TÁC KIỂM TRA, GIÁM SÁT CỦA ĐẢNG BỘ HUYỆN BẮC MÊ TRONG THỜI GIAN QUA

Đảng bộ huyện có 58 tổ chức cơ sở Đảng trực thuộc, gồm 16 đảng bộ cơ sở (Trong đó có 12 Đảng bộ xã, 01 Đảng bộ thị trấn, 03 Đảng bộ cơ quan), 42 chi bộ cơ sở, 229 chi bộ trực thuộc Đảng ủy cơ sở, với tổng số 3.949 đảng viên (Đảng viên chính thức 3.831 đồng chí, đảng viên dự bị 115 đồng chí). Ban Chấp hành Đảng bộ huyện có 41 đồng chí, Ban Thường vụ có 13 đồng chí, Thường trực Huyện ủy có 03 đồng chí.

Ủy ban Kiểm tra Huyện ủy có 07 đồng chí, gồm 05 đồng chí Ủy viên chuyên trách, 02 đồng chí ủy viên kiêm chức. Cơ quan Ủy ban Kiểm tra Huyện ủy có 05 đồng chí chuyên trách, gồm 01 đồng chí Chủ nhiệm, 02 đồng chí Phó Chủ nhiệm, 02 đồng chí Ủy viên.

Toàn huyện có 16 Ủy ban Kiểm tra Đảng ủy cơ sở, với 78 Ủy viên Ủy ban Kiểm tra, trong đó có 01 Ủy ban Kiểm tra Đảng ủy có 03 Ủy viên và 15 Ủy ban Kiểm tra Đảng ủy có 05 Ủy viên; 42/42 chi bộ cơ sở đều phân công đồng chí Bí thư hoặc Phó Bí thư chi bộ trực tiếp phụ trách công tác kiểm tra, giám sát.

Trong những năm qua cấp ủy, Ủy ban Kiểm tra các cấp đã có nhiều cố gắng, chủ động xây dựng kế hoạch kiểm tra, giám sát hằng năm, cụ thể từng quý và được đưa vào chương trình lãnh chỉ đạo chung của cấp mình. Nội dung kiểm tra, giám sát có trọng tâm, trọng điểm, công tác kiểm tra tổ chức đảng và đảng viên khi có dấu hiệu vi phạm luôn được quan tâm. Trong 5 năm, cấp ủy và Ủy ban Kiểm tra các cấp đã tiến hành kiểm tra, giám sát được 397 cuộc với 404 tổ chức Đảng và 2.838 đảng viên, qua kiểm tra đã thi hành kỷ luật 02 tổ chức Đảng và 20 đảng viên. Công tác tiếp nhận, giải quyết đơn

thư phản ánh, khiếu nại, tố cáo liên quan đến tổ chức Đảng và đảng viên luôn được giải quyết kịp thời, đúng quy định.

Qua kiểm tra, giám sát đã chỉ rõ những việc đạt được cần phát huy, những yếu kém, bất cập cần phải khắc phục. Các hoạt động đó đã có tác dụng răn đe, phòng ngừa, ngăn chặn những biểu hiện sai trái, rút ra những bài học kinh nghiệm, tìm ra giải pháp khắc phục trong thời gian tiếp theo.

Bên cạnh những kết quả nêu trên, công tác kiểm tra, giám sát của Đảng bộ huyện thời gian qua vẫn còn một số yếu kém, bất cập như: Trang thiết bị phục vụ cho hoạt động công tác kiểm tra, giám sát từ huyện đến cơ sở còn thiếu nhiều⁽¹⁾; trình độ, ứng dụng công nghệ thông tin, kỹ năng sử dụng máy tính, mạng nội bộ, hoạt động nhóm trên các trang mạng xã hội của đội ngũ cán bộ làm công tác kiểm tra còn yếu kém; việc cập nhật phần mềm công tác kiểm tra đang dồn về cấp huyện, 100% bằng văn bản cứng, chưa đáp ứng được yêu cầu nhiệm vụ. Đội ngũ cán bộ làm công tác kiểm tra hầu hết chưa qua đào tạo về chuyên môn, việc thống kê tổng hợp báo cáo, lập và lưu trữ hồ sơ các cuộc kiểm tra, giám sát theo quy định chưa đầy đủ, chưa kịp thời⁽²⁾.

Nguyên nhân của hạn chế, yếu kém: Nhận thức về vai trò, vị trí, công tác kiểm tra, giám sát, kỷ luật Đảng của một số chi, đảng bộ cơ sở, người đứng đầu cấp ủy chưa đầy đủ, toàn diện; đầu tư cơ sở vật chất cho công tác kiểm tra, giám sát chưa đồng bộ, hệ thống máy tính, scan, máy in quá cũ (*máy tính từ năm 2005, RAM 512*); trình độ, ứng dụng công nghệ thông tin, kỹ năng sử dụng máy tính, mạng nội bộ, mạng xã hội... của hầu hết cán bộ chưa qua đào tạo, không biết sử dụng; đội ngũ cán bộ sau Đại hội Đảng các cấp, nhiệm kỳ 2020-2025 có nhiều thay đổi; tài liệu tập huấn về nghiệp vụ kiểm tra chưa thống nhất, đồng bộ; điều kiện trang thiết bị dùng cho chuyên ngành, kinh phí dành cho công tác kiểm tra, giám sát chưa đáp ứng yêu cầu nhiệm vụ.

II- SỰ CẦN THIẾT XÂY DỰNG ĐỀ ÁN

Đề án nâng cao năng lực ứng dụng công nghệ thông tin trong công tác kiểm tra, giám sát và thi hành kỷ luật Đảng trong Đảng bộ huyện Bắc Mê, giai đoạn 2021-2025 được triển khai thực hiện sẽ góp phần quan trọng nâng

¹ Cơ quan Ủy ban Kiểm tra Huyện ủy: Được trang bị 5 máy để bàn từ năm 2005, cấu hình quá thấp (RAM 512), hiện nay chỉ có 3/5 máy đang hoạt động, dẫn đến việc cập nhật hồ sơ các cuộc kiểm tra, giám sát lên hệ thống phần mềm kiểm tra của tỉnh không đáp ứng theo yêu cầu; cán bộ Ủy ban Kiểm tra Huyện ủy chưa được trang bị máy tính cá nhân, máy ảnh, máy ghi âm phục vụ cho công tác chuyên môn.

Cấp cơ sở: 100% Ủy ban Kiểm tra đảng ủy cơ sở chưa được trang bị máy vi tính, máy Scan riêng để phục vụ chuyên môn, chủ yếu sử dụng chung với máy tính của Văn phòng Đảng ủy cơ sở.

² Hệ thống phần mềm cập nhật hồ sơ kiểm tra giám sát mới được triển khai kết nối đến cấp huyện, chưa được kết nối đến cơ sở, tất cả hồ sơ các cuộc kiểm tra giám sát của cơ sở là phải chuyển bản cứng về Ủy ban Kiểm tra Huyện ủy để cập nhật lên hệ thống phần mềm kiểm tra, do vậy mất rất nhiều thời gian thực hiện. Trình độ sử dụng mạng nội bộ, mạng xã hội, hòm thư công vụ và phần mềm Kiểm tra của hầu hết cán bộ kiểm tra chưa được đào tạo, chưa thành thạo.

cao chất lượng, hiệu quả công tác kiểm tra, giám sát, cập nhật phần mềm lưu trữ hồ sơ trong toàn Đảng bộ huyện; hoạt động kiểm tra, giám sát đảm bảo chất lượng, kịp thời, đáp ứng được yêu cầu trong tình hình mới, góp phần phòng ngừa, ngăn chặn sự suy thoái về chính trị, tư tưởng, đạo đức, lối sống của cán bộ, đảng viên, bảo vệ quan điểm, đường lối của Đảng, chính sách pháp luật của Nhà nước.

III- CĂN CỨ XÂY DỰNG ĐỀ ÁN

Nghị quyết số 36-NQ/TW, ngày 01/7/2014 của Bộ Chính trị khóa XI và Quyết định số 260-QĐ/TW ngày 01/10/2014 của Ban Bí thư Trung ương về ứng dụng công nghệ thông tin trong hoạt động của các cơ quan của Đảng.

Quy định số 12-QĐ/UBKTTW, ngày 30/6/2014 của Ủy ban Kiểm tra Trung ương về quản lý, sử dụng hệ thống thông tin chuyên ngành kiểm tra đảng; Kế hoạch số 158-KH/UBKTTW, ngày 27/8/2014 của Ủy ban Kiểm tra Trung ương về triển khai toàn quốc Hệ thống thông tin chuyên ngành kiểm tra đảng.

Quyết định số 223-QĐ/TU, ngày 03/2/2016 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy về kiện toàn Ban Chỉ đạo triển khai hệ thống thông tin chuyên ngành về công tác kiểm tra của Đảng; Quyết định số 398-QĐ/TU, ngày 14/7/2016 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy về ban hành quy định quản lý, sử dụng hệ thống thông tin chuyên ngành về công tác kiểm tra của Đảng tỉnh Hà Giang; Kế hoạch số 01-KH/BCĐ, ngày 20/4/2016 của Ban chỉ đạo triển khai hệ thống thông tin chuyên ngành về công tác kiểm tra của Đảng.

Nghị quyết số 08-NQ/TU, ngày 18/5/2021 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy về tăng cường sự lãnh đạo của các cấp ủy đảng đối với công tác kiểm tra, giám sát và thi hành kỷ luật Đảng trong Đảng bộ, giai đoạn 2021-2025; Kế hoạch số 05-KH/UBKTTU, ngày 10/8/2021 của Ủy ban Kiểm tra Tỉnh ủy về thực hiện Nghị quyết số 08-NQ/TU, ngày 18/5/2021 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy.

Nghị quyết Đại hội đại biểu Đảng bộ huyện lần thứ X, nhiệm kỳ 2020-2025; Chương trình kiểm tra, giám sát toàn khóa của Ban Chấp hành Đảng bộ huyện khoá X, nhiệm kỳ 2020 - 2025.

Nghị quyết số 11-NQ/HU, ngày 22/7/2021 của Ban Chấp hành Đảng bộ huyện Bắc Mê về tăng cường xây dựng Đảng và hệ thống chính trị trong sạch, vững mạnh gắn với nâng cao chất lượng đội ngũ cán bộ các cấp giai đoạn 2021-2025.

Kết luận số 682-KL/HU, ngày 20/7/2021 của Ban Thường vụ Huyện ủy phiên họp chuyên đề tháng 7 năm 2021.

IV- ĐỐI TƯỢNG, PHẠM VI CỦA ĐỀ ÁN

1. Đối tượng: Cấp ủy, Ủy ban Kiểm tra từ huyện đến cơ sở; cán bộ làm công tác kiểm tra, giám sát và thi hành kỷ luật Đảng trong toàn Đảng bộ huyện.

2. Phạm vi: Áp dụng, triển khai trong Đảng bộ huyện Bắc Mê.

Phần thứ hai **NỘI DUNG ĐỀ ÁN**

I- QUAN ĐIỂM CHỈ ĐẠO

Từng bước đầu tư và nâng cao năng lực sử dụng hạ tầng công nghệ, thông tin, tạo lập đồng bộ về nghiệp vụ trong hoạt động kiểm tra, giám sát từ huyện đến cơ sở góp phần thực hiện cải cách hành chính Đảng, nâng cao chất lượng hiệu quả công tác kiểm tra, giám sát, vai trò lãnh đạo của các tổ chức Đảng trong đảng bộ huyện.

II- MỤC TIÊU

1. Mục tiêu tổng quát

Nâng cao chất lượng, hiệu quả hoạt động của cấp ủy, Ủy ban Kiểm tra các cấp trên địa bàn huyện đối với hoạt động kiểm tra, giám sát; đẩy mạnh cải cách hành chính; đồng bộ hạ tầng công nghệ thông tin; nâng cao trình độ ứng dụng công nghệ thông tin cho đội ngũ cán bộ, Ủy viên Ủy ban Kiểm tra Huyện ủy, cán bộ làm công tác kiểm tra trong toàn Đảng bộ huyện.

Phát huy tốt vị trí, vai trò, hiệu lực, hiệu quả công tác kiểm tra, giám sát của Đảng. Tạo sự chuyển biến tích cực về nhận thức và hành động trong tổ chức đảng, cán bộ, đảng viên đối với công tác kiểm tra, giám sát, kỷ luật của Đảng, kịp thời ngăn ngừa và xử lý vi phạm của cán bộ, đảng viên; đưa công tác kiểm tra, giám sát đi vào nền nếp, chất lượng, hiệu quả.

2. Mục tiêu cụ thể

2.1. 100% cán bộ làm công tác kiểm tra từ huyện đến cơ sở biết sử dụng thành thạo máy tính văn phòng, phần mềm nghiệp vụ công tác kiểm tra. Phấn đấu đến năm 2025 hoạt động công tác kiểm tra, giám sát từ huyện đến cơ sở không sử dụng văn bản giấy.

2.2. 100% cán bộ làm công tác kiểm tra ở cơ sở được tập huấn, bồi dưỡng nghiệp vụ công tác kiểm tra, giám sát theo hướng cầm tay chỉ việc và được thông tin đầy đủ các văn bản, hướng dẫn mới về nghiệp vụ công tác kiểm tra, giám sát.

2.3. Cơ quan Ủy ban Kiểm tra Huyện ủy, Ủy ban Kiểm tra các Đảng ủy trực thuộc được trang bị các phương tiện phục vụ công tác như: máy vi tính, máy ghi âm, máy ảnh... kết nối phần mềm quản lý hồ sơ kiểm tra, giám sát chuyên ngành thông suốt từ huyện đến cơ sở, cập nhật kịp thời hồ sơ trên hệ thống phần mềm kiểm tra.

2.4. 100% cán bộ làm công tác kiểm tra từ huyện đến cơ sở làm việc thành thạo trên máy vi tính, trên môi trường mạng (*mạng Lotue, Gov, mạng nội bộ kiểm tra...*) để phục vụ cho công tác kiểm tra, không sử dụng văn bản giấy; 100% cán bộ làm công tác kiểm tra từ huyện đến cơ sở trao đổi, làm việc qua môi trường mạng.

2.5. Xây dựng bộ dữ liệu mẫu và mở các lớp tập huấn về công nghệ thông tin, sử dụng phần mềm chuyên ngành kiểm tra, giám sát cho cán bộ cơ sở ít nhất một nhiệm kỳ 02 lần.

III- NHIỆM VỤ VÀ GIẢI PHÁP TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Đẩy mạnh công tác tuyên truyền, quán triệt các văn bản, hướng dẫn của Trung ương, của tỉnh về nghiệp vụ công tác kiểm tra nhằm nâng cao nhận thức của cấp ủy, Ủy ban Kiểm tra các cấp về vị trí, vai trò và tầm quan trọng của công tác kiểm tra, giám sát và thi hành kỷ luật Đảng, tạo sự chuyển biến về nhận thức và hành động của các cấp ủy Đảng, Ủy ban Kiểm tra, trước hết là người đứng đầu cấp ủy.

2. Có lộ trình cụ thể trang bị đồng bộ hệ thống máy tính từ huyện đến cơ sở, trước mắt trang bị đầy đủ hệ thống máy tính, máy in, máy Scan, máy ghi âm, máy ảnh cho Ủy ban Kiểm tra Huyện ủy. Đảm bảo thông suốt mạng nội bộ giữa Ủy ban kiểm tra Huyện ủy với Ủy ban Kiểm tra Tỉnh ủy, tiến tới kết nối phần mềm thông tin chuyên ngành kiểm tra Đảng đến Ủy ban Kiểm tra các Đảng ủy trực thuộc. Trước mắt, hoàn thành việc xây dựng dữ liệu phần mềm chuyên ngành kiểm tra tương tác với các chi, đảng bộ cơ sở trong toàn Đảng bộ huyện. Thành lập nhóm trên các trang mạng xã hội nhằm trao đổi, thông tin những văn bản hành chính thông thường.

3. Biên soạn bộ dữ liệu mẫu về nghiệp vụ, quy trình nghiệp vụ công tác kiểm tra, giám sát và thi hành kỷ luật trong Đảng cho đội ngũ cán bộ làm công tác kiểm tra, giám sát, tổ chức 2 đợt tập huấn cho cán bộ làm công tác kiểm tra cơ sở⁽³⁾.

³ Ủy ban Kiểm tra Huyện ủy chủ động biên soạn 3 chuyên đề tập huấn công tác kiểm tra, giám sát: **Chuyên đề 1:** Lý luận chung về công tác kiểm tra, giám sát và thi hành kỷ luật Đảng; **Chuyên đề 2:** Quy trình, nghiệp vụ công tác kiểm tra, giám sát theo Điều 30 Điều lệ Đảng; **Chuyên đề 3:** Quy trình, nghiệp vụ công tác kiểm tra, giám sát theo Điều 32 Điều lệ Đảng, nhằm tập huấn cho cán bộ làm kiểm tra toàn Huyện theo hướng cầm tay, chỉ việc.

4. Đổi mới và nâng cao chất lượng bồi dưỡng về ứng dụng công nghệ thông tin, cán bộ kiểm tra từ huyện đến cơ sở phải làm việc thành thạo trên môi trường mạng nội bộ; 100% cán bộ làm công tác kiểm tra hiệu sâu, làm giỏi về nghiệp vụ cập nhật phần mềm chuyên ngành kiểm tra đảng từ huyện đến cơ sở. Tổ chức cho cán bộ tham quan, học tập kinh nghiệm về lĩnh vực kiểm tra, giám sát tại các địa phương trong và ngoài tỉnh.

IV- KINH PHÍ THỰC HIỆN

1. Kinh phí thực hiện:

(Đơn vị tính: Triệu đồng)

Stt	Nội dung	Số lượng	Đơn giá	Thành tiền	Thời gian thực hiện	Ghi chú
1	Chi xây dựng Đề án	1	10	10	2021	Theo Quy định 08-QĐi/TU, ngày 02/6/2018
2	Tổ chức tập huấn nghiệp vụ kiểm tra, giám sát (<i>xây dựng các tài liệu, hỗ trợ tiền ăn, ma kết,....</i>)	1 Lớp		25	2021	Xây dựng Kế hoạch, dự toán kinh phí chi tiết khi thực hiện
3	Trang bị máy tính để bàn cho cơ quan Ủy ban Kiểm tra Huyện ủy phục vụ cập nhật phần mềm chuyên ngành kiểm tra	3 bộ	15	45	2021	
4	Trang bị máy in Canon 2900	2	3,2	6,4	2021	
5	Trang bị máy tính xách tay cho cán bộ Ủy ban Kiểm tra Huyện ủy (máy Hp)	3	15	45	2021	
6	Trang bị máy Ảnh Canon Powershot SX740 HS	1	10	10	2021	
7	Trang bị máy Ghi âm ICD TX650 - Sony	2	3,5	7	2021	
8	Trang bị máy tính để bàn cho Ủy ban Kiểm tra các Đảng bộ cơ sở	16 bộ	15	240	2021	Các Đảng ủy sử dụng máy tính đã được kết nối Mạng Lotue
9	Trang bị máy Scan Canon cho Đảng ủy cơ sở	16	2,5	40	2021	Các Đảng ủy tự trang bị
10	Thăm quan học tập kinh nghiệm (25 người gồm: Thường trực Huyện ủy 1, Ủy viên Ủy ban Kiểm tra Huyện ủy 7, Ủy ban Kiểm tra Đảng ủy cơ sở 16, lái xe 1); Kinh phí gồm: tiền thuê xe, ăn, ngủ, chi khác	01 cuộc/3 ngày		50	2022	Xây dựng Kế hoạch, dự toán kinh phí khi thực hiện
	Tổng			198,4		

2. Lộ trình cấp kinh phí: Chia theo 2 giai đoạn

Năm 2021, cấp 148,4 triệu gồm: Kinh phí xây dựng Đề án; kinh phí tập huấn công tác kiểm tra, giám sát và thi hành kỷ luật Đảng; kinh phí mua máy vi tính sử dụng mạng nội bộ; máy in; máy tính xách tay, máy ảnh, máy ghi âm.

Năm 2022, cấp 50 triệu gồm: Kinh phí tham quan, học tập kinh nghiệm.

Phần thứ ba **TỔ CHỨC THỰC HIỆN**

1. Giao Cơ quan Ủy ban Kiểm tra Huyện ủy

Chủ trì phối hợp với Văn Phòng Huyện ủy và các Ban xây dựng Đảng Huyện ủy, Trung tâm Chính trị tổ chức triển khai thực hiện Đề án.

Tham mưu cho Ban Thường vụ Huyện ủy cụ thể hóa Đề án theo lộ trình; thường xuyên kiểm tra, đôn đốc việc triển khai thực hiện Đề án, định kỳ báo cáo Thường trực Huyện ủy, Ban Thường vụ Huyện ủy.

2. Ủy ban nhân dân huyện, các ban, ngành liên quan: Thẩm định, bố trí và cấp kinh phí thực hiện Đề án theo lộ trình đã được phê duyệt.

4. Các chi, đảng bộ cơ sở: Căn cứ nội dung của Đề án, phối hợp với cơ quan Ủy ban Kiểm tra Huyện ủy và các đơn vị liên quan tổ chức triển khai thực hiện các nội dung theo Đề án.

Nơi nhận:

- Thường trực Tỉnh ủy,
- Ủy ban Kiểm tra Tỉnh ủy,
- Thường trực Huyện ủy,
- Thường trực Hội đồng nhân dân huyện,
- Ủy ban nhân dân huyện,
- Các Ban xây dựng Đảng Huyện ủy,
- Các đồng chí Huyện ủy viên,
- Các chi, đảng bộ trực thuộc Đảng bộ huyện,
- Lưu Văn phòng Huyện ủy.

T/M BAN THƯỜNG VỤ
BÍ THƯ

Bùi Văn Tuấn